

**CÔNG TY TNHH LVH PLASTIC**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH LVH PLASTIC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LVH PLASTIC COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: LVH PLASTIC.CO.,LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3703092024

**3. Ngày thành lập:** 02/11/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

169 Đường N1, Khu Nhà ở Phú Hồng Thịnh IX, Số 3 ĐT743A, KP. Nội Hóa 2,  
Phường Bình An, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0369703989 - 0908205287

Fax:

Email: lvhplastic@gmail.com

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                   | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                                                                       | 4322        |
| 2.  | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác<br>Chi tiết gồm lắp đặt nhôm kính các loại, các loại cửa cuốn, cửa sắt, cửa inox, cửa kéo, cửa nhựa, cửa nhôm...             | 4329        |
| 3.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                              | 4330        |
| 4.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa                                                                                                                          | 4610        |
| 5.  | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                          | 4632        |
| 6.  | Bán buôn đồ uống                                                                                                                                            | 4633        |
| 7.  | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép                                                                                                                        | 4641        |
| 8.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                          | 4649        |
| 9.  | Bán buôn kim loại và quặng kim loại                                                                                                                         | 4662        |
| 10. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>chi tiết gồm: nhựa vân đá cẩm thạch, tấm ốp trần nano, lam sóng trang trí, sàn nhựa, pháo chỉ... | 4663(Chính) |
| 11. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                                                                                                           | 4669        |
| 12. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                                   | 8230        |
| 13. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu                                                                                     | 8299        |
| 14. | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê                                                                       | 6810        |
| 15. | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan                                                                                                         | 7110        |
| 16. | Quảng cáo                                                                                                                                                   | 7310        |
| 17. | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận                                                                                                                    | 7320        |
| 18. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng                                                                                                                              | 7410        |

|     |                                                                                                                                                                         |      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 19. | Bán buôn tổng hợp                                                                                                                                                       | 4690 |
| 20. | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                    | 4711 |
| 21. | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                                                                      | 4719 |
| 22. | Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                       | 4721 |
| 23. | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                        | 4722 |
| 24. | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                          | 4723 |
| 25. | Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)                                                                                                                          | 1410 |
| 26. | In ấn                                                                                                                                                                   | 1811 |
| 27. | Dịch vụ liên quan đến in                                                                                                                                                | 1812 |
| 28. | Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh                                                                                                                    | 2013 |
| 29. | Sản xuất sản phẩm từ plastic                                                                                                                                            | 2220 |
| 30. | Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại                                                                                                                            | 2592 |
| 31. | Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu                                                                                                             | 2599 |
| 32. | Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ                                                                                                                     | 4784 |
| 33. | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa                                                                                                                                             | 5210 |
| 34. | Bốc xếp hàng hóa                                                                                                                                                        | 5224 |
| 35. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải                                                                                                                     | 5229 |
| 36. | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày                                                                                                                                               | 5510 |
| 37. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                                                                                                        | 5610 |
| 38. | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng                                                                                                | 5621 |
| 39. | Sửa chữa máy móc, thiết bị                                                                                                                                              | 3312 |
| 40. | Sửa chữa thiết bị khác                                                                                                                                                  | 3319 |
| 41. | Tái chế phế liệu                                                                                                                                                        | 3830 |
| 42. | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                                       | 4101 |
| 43. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                   | 4321 |
| 44. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                    | 4752 |
| 45. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759 |
| 46. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                        | 4771 |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

hai tỷ đồng

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: LÊ THỊ YẾN

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 10/02/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038186049180

Ngày cấp: 06/09/2021

Nơi cấp: CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT QUẢN LÝ  
HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI

Địa chỉ thường trú: 169 Đường N1, Khu Nhà ở Phú Hồng Thịnh IX, Số 3 ĐT743A, KP.

Nội Hóa 2, Phường Bình An, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 169 Đường N1, Khu Nhà ở Phú Hồng Thịnh IX, Số 3 ĐT743A, KP. Nội  
Hóa 2, Phường Bình An, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: LÊ THỊ YẾN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Chủ tịch Công ty

Sinh ngày: 10/02/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038186049180

Ngày cấp: 06/09/2021

Nơi cấp: CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT QUẢN LÝ  
HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI

Địa chỉ thường trú: 169 Đường N1, Khu Nhà ở Phú Hồng Thịnh IX, Số 3 ĐT743A, KP.

Nội Hóa 2, Phường Bình An, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 169 Đường N1, Khu Nhà ở Phú Hồng Thịnh IX, Số 3 ĐT743A, KP. Nội  
Hóa 2, Phường Bình An, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

## 9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương